

Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 01 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, về việc: “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trần Thị D - Sinh ngày: 20/3/1994

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Công nhân.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H1 - Sinh ngày: 21/01/1990

Nơi cư trú: Thôn H2, xã T1, huyện L1, tỉnh H1.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào điều 212; điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 81; 82; 83 Luật HNGĐ năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự tự nguyện thoả thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trần Thị D - Sinh ngày: 20/3/1994

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh H.

Và anh Nguyễn Văn H1 - Sinh ngày: 21/01/1990

Nơi cư trú: Thôn H2, xã T1, huyện L1, tỉnh H1.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn H1 tự nguyện thoả thuận giao con chung Nguyễn Văn N - Sinh ngày 24/7/2020 cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H1 chưa phải đóng góp

cấp dưỡng nuôi con vì chị Trần Thị D không yêu cầu. Anh Nguyễn Văn H1 có quyền đi lại thăm nom con chung, chị Trần Thị D không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn H1 tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị D thỏa thuận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp trước là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0008294 ngày 18/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Trần Thị D 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí LHST.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Mỹ; UBND xã Thạch Kim;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN:**

**Phan Văn Lâm**